

T	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Tổng cộng
			TNKQ	TL	TL	
1	TÂY ÂU TỪ THẾ KỈ V ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI.	1. Quá trình hình thành và phát triển chế độ phong kiến ở Tây Âu. 2. Các cuộc phát kiến địa lí và sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu. 3. Phong trào Văn hoá Phục hưng và Cải cách tôn giáo.	3 TN	1TL		30% 3,0
2	TRUNG QUỐC VÀ ÁN ĐỘ TỪ THẾ KỈ IV ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX.	1. Trung Quốc thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX. 2. Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX.	3 TN		1TL	30% 3,0
3	ĐÔNG NAM Á TỪ NỬA SAU THẾ KỈ X ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI.	1. Các vương quốc phong kiến Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI. 2 . Vương quốc Lào.	2 TN			5%
Tổng số câu/ Loại câu			8 TN	TL	1 TL	10
Tổng điểm			2,5	2,0	2,0	65

1	Châu Âu (7 tiết)	Bài 1. Vị trí địa lí. Đặc điểm tự nhiên châu Âu	1 TN			TN: 0,33đ
		Bài 2. Đặc điểm dân cư, xã hội châu Âu	1 TN		1TL	TN: 0,33đ TL: 1,0đ
		Bài 3. Khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở châu Âu	1 TN	1TL		TN: 0,33đ TL: 1,0đ
		Bài 4. Liên minh châu Âu.	1 TN			TN: 0,5đ
		Điểm Tỉ lệ	1,5đ 15%	1,0đ 10%	1,0đ 10%	3,5đ 35%
		Tổng hợp chung Điểm Tỉ lệ%	4.0đ 40 %	3,0đ 30%	3,0đ 30%	10,0đ 100%

B ĐẶC TẢ

TT	Nội dung kiến thức/Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/kĩ năng	Mức độ kiến thức/kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
1		1. Quá trình hình thành và phát triển chế độ phong kiến ở Tây Âu. 2. Các cuộc phát kiến địa lí và sự hình thành	Nhận biết: – Kể lại được những sự kiện chủ yếu về quá trình hình thành xã hội phong kiến ở Tây Âu. – Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của phong trào văn hoá Phục hưng.	1 TN 1 TN		

	TÂY ÂU TỪ THẾ KỈ V ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI.	<p>quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu.</p> <p>3. Phong trào Văn hoá Phục hưng và Cải cách tôn giáo.</p>	<p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> – Trình bày được đặc điểm của lãnh địa phong kiến và quan hệ xã hội của chế độ phong kiến Tây Âu. – Mô tả được sơ lược sự ra đời của Thiên Chúa giáo – Nêu được hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí. – Giới thiệu được sự biến đổi quan trọng về kinh tế – xã hội của Tây Âu từ thế kỉ XIII đến thế kỉ XVI. – Mô tả khái quát được nội dung cơ bản của các cuộc cải cách tôn giáo. – Giải thích được nguyên nhân của phong trào cải cách tôn giáo. – Nêu được tác động của cải cách tôn giáo đối với xã hội Tây Âu. – Xác định được những biến đổi chính trong xã hội và sự nảy sinh phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Phân tích được vai trò của thành thị trung đại. – Sử dụng lược đồ hoặc bản đồ, giới thiệu được những nét chính về hành trình của một số cuộc phát kiến địa lí lớn trên thế giới. – Nhận xét được ý nghĩa và tác động của phong trào văn hoá Phục hưng đối với xã hội Tây Âu. <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Liên hệ được tác động của các cuộc phát kiến địa lí đến ngày nay. 	1 TN	1TL	
2		1.Trung Quốc thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX.	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Nêu được những nét chính về sự thịnh vượng của Trung Quốc dưới thời Đường. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Mô tả được sự phát triển kinh tế thời Minh – Thanh - Giới thiệu được những thành tựu chủ yếu của văn 	1 TN	1TL	

	TRUNG QUỐC VÀ ẤN ĐỘ TỪ THẾ KỈ IV ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX.		<p>hoá Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (Nho giáo, sử học, kiến trúc,...).</p> <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Lập được sơ đồ tiến trình phát triển của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (các thời Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh). – Nhận xét được những thành tựu chủ yếu của văn hoá Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (Nho giáo, sử học, kiến trúc,...). <p>So sánh sự phát triển kinh tế của nhà Đường và nhà Tống</p> <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Liên hệ được 1 số thành tựu chủ yếu của văn hoá Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (Nho giáo, sử học, kiến trúc,...) có ảnh hưởng đến hiện nay. 			
		2. Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX.	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Nêu được những nét chính về điều kiện tự nhiên của Ấn Độ. – Trình bày khái quát được sự ra đời và tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của Ấn Độ dưới thời các vương triều Gupta, Delhi và đế quốc Mogul. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu được một số thành tựu tiêu biểu về văn hoá của Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Nhận xét được một số thành tựu tiêu biểu về văn hoá của Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX. 	1 TN 1 TN		
3		<p>1.Các vương quốc phong kiến Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI.</p> <p>2. Vương quốc Lào.</p>	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Nêu được một số nét tiêu biểu về văn hoá của Vương quốc Lào. - Nêu được sự phát triển của Vương quốc Lào thời Lan Xang. <p>Thông hiểu:</p>	1 TN 1 TN		

	ĐÔNG NAM Á TỪ NỬA SAU THẾ KỈ X ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI.		<ul style="list-style-type: none"> – Mô tả được quá trình hình thành, phát triển của các quốc gia Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI. - Giới thiệu được những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI. – Mô tả được quá trình hình thành và phát triển của Vương quốc Lào. Vận dụng : <ul style="list-style-type: none"> – Nhận xét được những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI. – Đánh giá được sự phát triển của Vương quốc Lào thời Lan Xang. Vận dụng cao: <ul style="list-style-type: none"> -Liên hệ được 1 số thành tựu văn hóa tiêu biểu của Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI có ảnh hưởng đến hiện nay. 		1 TL	
Tổng số câu/ Loại câu				8 câu TNKQ	1 câu TL	1 câu TL
PHÂN MÔN ĐỊA LÍ						
1	Châu Âu (7 tiết)	Bài 1. Vị trí địa lí. Đặc điểm tự nhiên châu Âu.	Nhận biết: <ul style="list-style-type: none"> – Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Âu. Thông hiểu: <ul style="list-style-type: none"> – Phân tích được đặc điểm các khu vực địa hình chính của châu Âu: khu vực đồng bằng, khu vực miền núi. 	1TN		
		Bài 2. Đặc điểm dân cư, xã hội châu Âu.	Nhận biết. <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày đặc điểm về cơ cấu dân số của châu Âu. - Trình bày đặc điểm đô thị hóa của châu Âu. Vận dụng :	1 TN		

			Nhận xét cấu dân số theo nhóm tuổi ở châu Âu năm 1990 và năm 2020(%).			1TL
		Bài 3. Khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở châu Âu.	Nhận biết: - Nêu được các vấn đề bảo vệ môi trường không khí. - Nêu được các vấn đề bảo vệ môi trường nước. Thông hiểu: – Lựa chọn và trình bày được một vấn đề bảo vệ môi trường ở châu Âu. - Liên hệ được vấn đề môi trường tại Việt Nam.	1 TN	1 TL	
		Bài 4. Liên minh châu Âu.	Nhận biết: – Trình bày Liên minh châu Âu là một trung tâm kinh tế lớn trên thế giới.	1 TN		
Số câu/loại câu Điểm Tỉ lệ %				4 câu TNKQ 1,5đ 15%	1 câu TL 1,0đ 10%	1 câu TL 1,0đ 10%
Tổng hợp chung Số câu/ loại câu Điểm Tỉ lệ %				12 câu TNKQ 4.0đ 40%	2 câu TL 3,0đ 30%	2 câu TL 3,0 đ 30%

ĐỀ 1

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm).

Đọc và trả lời các câu hỏi sau bằng cách chọn đáp án đúng A, B, C hoặc D và ghi vào giấy bài làm. (Ví dụ: Câu 1 chọn đáp án A thì ghi Câu 1.A)

Câu 1. Hai giai cấp cơ bản trong xã hội phong kiến Tây Âu?

- A. Địa chủ, nông dân.
- B. Nông nô và nô lệ.
- C. Lãnh chúa phong kiến và nông nô.
- D. Địa chủ và nô lệ.

Câu 2. Đặc điểm của nền kinh tế trong lãnh địa?

- A. Kinh tế hàng hóa.
- B. Chỉ chú trọng phát triển ngoại thương
- C. Chỉ chú trọng phát triển nghề thủ công.
- D. Tự cung, tự cấp

Câu 3. Nhà soạn kịch vĩ đại thời Phục hưng là

- A. W. Sếch -xpia.
- B. M. Xéc-van-tét.
- C. Lê-ô-na đơ Vanh-xi.
- D. Lê-vi-tan.

Câu 4. “Con đường tơ lụa” nổi tiếng trong lịch sử Trung Quốc được hình thành dưới triều đại nào?

- A. Nhà Tần.
- B. Nhà Hán.
- C. Nhà Đường.
- D. Nhà Minh.

Câu 5. Chính sách phân biệt sắc tộc, tôn giáo được thi hành dưới triều đại nào của Ấn Độ thời phong kiến?

- A. Vương triều Hác – sa.
- B. Vương triều Gúp – ta.
- C. Vương triều Mô – gôn.
- D. Vương triều Hồi giáo Đê-li.

Câu 6. Đầu thế kỷ IV, lãnh thổ Ấn Độ được mở rộng

- A. hầu khắp khu vực sông Ấn.
- B. hầu khắp miền Đông Ấn Độ.
- C. hầu khắp khu vực sông Hằng.
- D. hầu khắp vùng Đông Bắc Ấn Độ.

Câu 7. Dưới thời vương quốc Lan Xang xã hội nước Lào phát triển như thế nào?

- A. mất ổn định.
- B. thanh bình, sung túc.
- C. tranh chấp lãnh thổ.
- D. nội chiến, xung đột sắc tộc.

Câu 8. Thạt Luồng là công trình kiến trúc độc đáo của Lào trong thời phong kiến theo lối kiến trúc của tôn giáo nào?

- A. Phật giáo.
- B. Hin đư giáo.
- C. Bà La Môn giáo.
- D. Tín ngưỡng dân gian.

Câu 1. Ở châu Âu có mấy kiểu khí hậu chính?

- A. Hai kiểu.
- B. Ba kiểu.
- C. Bốn kiểu.
- D. Năm kiểu.

Câu 2. Cơ cấu dân số già để lại hậu quả như thế nào?

- A. Tệ nạn xã hội.
- B. Ô nhiễm môi trường.
- C. Thiếu hụt lao động.
- D. Phúc lợi xã hội tăng.

Câu 3. Nguyên nhân nào dẫn đến ô nhiễm môi trường không khí ở châu Âu?

- A. Chặt phá, cháy rừng.
- B. Rác thải sinh hoạt, công cộng.
- C. Hoạt động sản xuất nông nghiệp.
- D. Hoạt động sản xuất công nghiệp, tiêu thụ năng lượng.

Câu 4(0,5đ). Hãy nhận định các câu dưới đây đúng hay sai

- a. Việt Nam thiết lập quan hệ thương mại với Liên minh châu Âu (EU) vào ngày

1990(0,25đ).

b. Liên Minh Châu Âu khi thành lập mục đích đầu tiên là liên minh về quân sự (0,25đ).

B. PHẦN TỰ LUẬN (6,0 điểm).

Câu 1.(2,0 điểm) Nêu nguyên nhân phong trào cải cách tôn giáo ?

Câu 2(2,0 điểm) So sánh sự phát triển kinh tế của nhà Đường và nhà Tống (nông nghiệp, thủ công nghiệp tiền tệ ...vv)

Câu 3(1,0đ). Trình bày nguyên nhân và giải pháp ô nhiễm không khí ở châu Âu?

Câu 4(1.0đ). Dựa vào bảng cơ cấu dân số theo nhóm tuổi ở châu Âu năm 1990 và năm

2020(%).

Nêu nhận xét giữa các nhóm tuổi của châu Âu ?

Nhóm tuổi Năm	0 – 14 tuổi	15- 64 tuổi	Từ 65 tuổi trở lên
1990	20,5	66,9	12,6
2020	16,1	64,8	19,1

.....Hết.....
(Giám thị coi thi không giải thích gì thêm)

ĐỀ 2

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm).

Đọc và trả lời các câu hỏi sau bằng cách chọn đáp án đúng A, B, C hoặc D và ghi vào giấy bài làm. (Ví dụ: Câu 1 chọn đáp án A thì ghi Câu 1.A)

Câu 1. Từ nửa cuối thế kỉ V xã hội Tây Âu đã hình thành hai giai cấp mới là

- A. chủ nô – nô lệ. B. địa chủ - nông dân.
C. chủ nông – nông nô. D. lãnh chúa phong kiến – nông nô.

Câu 2. Nguyên nhân của phong trào cải cách tôn giáo ở Châu Âu là

- A. giáo hội tăng cường đàn áp giai cấp tư sản.
B. ghề độ phong kiến đã bộc lộ những sự bất lực trong xã hội.

- C. giáo hội dựa vào kinh thánh của Đạo Ki-tô để truyền bá trong nhân dân.
D. giáo hội Thiên Chúa giáo ngày càng có xu hướng cản trở sự phát triển của giai cấp tư sản.

Câu 3. Nhà soạn kịch vĩ đại thời Phục hưng là

- A. W. Sécch -xpia. B. M. Xéc-van-tét.
C. Lê-ô-na đơ Vanh-xi. D. Lê-vi-tan.

Câu 4. “Con đường tơ lụa” nổi tiếng trong lịch sử Trung Quốc được hình thành dưới triều đại nào?

- A. Nhà Tần. B. Nhà Hán. C. Nhà Đường. D. Nhà Minh.

Câu 5. Chính sách phân biệt sắc tộc, tôn giáo được thi hành dưới triều đại nào của Ấn Độ thời phong kiến?

- A. Vương triều Hác – sa. B. Vương triều Gúp – ta.
C. Vương triều Mô – gôn. D. Vương triều Hồi giáo Đê-li.

Câu 6. Đầu thế kỷ IV, lãnh thổ Ấn Độ được mở rộng

- A. hầu khắp khu vực sông Ấn. B. hầu khắp miền Đông Ấn Độ.
C. hầu khắp khu vực sông Hằng. D. hầu khắp vùng Đông Bắc Ấn Độ.

Câu 7. Dưới thời vương quốc Lan Xang xã hội nước Lào phát triển như thế nào?

- A. mất ổn định. B. thanh bình, sung túc.
C. tranh chấp lãnh thổ. D. nội chiến, xung đột sắc tộc.

Câu 8. Thạt Luồng là công trình kiến trúc độc đáo của Lào trong thời phong kiến theo lối kiến trúc của tôn giáo nào?

- A. Phật giáo. B. Hin đu giáo.
C. Bà La Môn giáo. D. Tín ngưỡng dân gian.

Câu 9. Kiểu khí hậu nào chiếm phần lớn diện tích châu Âu?

- A. Ôn đới. B. Cận cực. C. Nhiệt đới D. Địa Trung Hải.

Câu 10. Tại sao việc di cư trong nội bộ châu Âu ngày càng gia tăng ?

- A. Do thiên tai, thời tiết cực đoan.
B. Do xung đột sắc tộc ở các quốc gia.
C. Nhu cầu về nguồn lao động và việc làm.
D. Quá trình đô thị hóa diễn ra mạnh ở các nước phát triển.

Câu 11. Nguyên nhân nào gây ô nhiễm môi trường nước ở châu Âu ?

- A. Do lạm dụng kĩ thuật, dân số tăng nhanh.
B. Do khí thải các nhà máy, khói khi sử dụng ô tô.
C. Đô thị hóa diễn ra nhanh và trong thời gian ngắn.
D. Các chất thải từ hoạt động sản xuất và sinh hoạt.

Câu 12(0,5đ). Hãy nhận định các câu dưới đây đúng hay sai

- a. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập chính thức vào ngày 1 tháng 11 năm 1996(0,25đ).
b. Liên Minh Châu Âu thành lập mục tiêu trọng tâm là thiết lập một thị trường kinh tế duy nhất(0,25đ).

B. PHẦN TỰ LUẬN (6,0 điểm).

Câu 1. (1,0điểm) Nêu hệ quả của cuộc phát kiến địa lí

Câu 2 (2,0 điểm) Nhận xét các thành tựu của Trung Quốc từ TK XVII đến giữa TK XIX?

Câu 3(1,0đ). Trình bày nguyên nhân và giải pháp ô nhiễm nước ở châu Âu

Câu 4(1.0đ). Dựa vào bảng cơ cấu dân số theo nhóm tuổi ở châu Âu năm 1990 và năm

2020(%).

Nêu nhận xét giữa các nhóm tuổi của châu Âu ?

Nhóm tuổi Năm	0 – 14 tuổi	15- 64 tuổi	Từ 65 tuổi trở lên
1990	20,5	66,9	12,6
2020	16,1	64,8	19,1

.....**Hết**.....

(Giám thị coi thi không giải thích gì thêm)

HƯỚNG DẪN CHẤM

ĐỀ 1

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm).

Chọn đáp án đúng. Mỗi câu trả lời đúng ghi 0,25 điểm. 4 câu trả lời đúng ghi 1,0 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	D	A	C	B	C	B	A	B	C	A	a đúng b. sai

ĐỀ 1:

B. PHẦN TỰ LUẬN (6,0 điểm).

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 1	<p>- Nguyên nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giáo hội bóc lột nhân dân. + Hệ tư tưởng của Giáo hội phong kiến cản trở sự phát triển của văn hóa, khoa học. + Sự tồn tại của Giáo hội cản trở sự phát triển của Chủ nghĩa tư bản. <p>- Phong trào cải cách tôn giáo khởi đầu ở Đức và lan sang các nước Tây Âu.</p>	<p>1,0</p> <p>1,0</p>
Câu 2	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà Đường - Nông nghiệp: Phát triển nhờ cái tiến kĩ thuật canh tác với hệ thống thủy lợi, chính sách hỗ trợ nông dân ổn định sản xuất - Tiền tệ: sử dụng tiền đồng, - Nhà Tống - Npooong nghiệp: ngày càng phát triển có thêm giống lúa mới tăng năng suất, dân số đông và có thêm nhiều thành thị - Tiền tệ Sử dụng tiền giấy, 	<p>1,0</p> <p>1,0</p>

Phần Địa lí

Câu 3	<p>Ô nhiễm không khí:</p> <p>*/Nguyên nhân: Do sản xuất công nghiệp và giao thông vận tải(0,25đ).</p> <p>*/Giải pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kiểm soát lượng khí thải trong khí quyển. Giảm khí thải co2 vào khí quyển bằng cách đánh thuế các-bon, thuế tiêu thụ đặc biệt đối với các nhiên liệu có hàm lượng các bon cao(0,25đ). Đầu tư phát triển công nghệ xanh, năng lượng tái tạo để dần thay thế năng lượng hoá thạch(0,25đ). + Đối với thành phố: giảm lượng xe lưu thông, Ưu tiên giao thông công cộng, xây dựng cơ sở hạ tầng ưu tiên cho người đi xe đạp và đi bộ(0,25đ). 	1.0 đ
--------------	--	-------

Câu 4	Nêu nhận xét giữa các nhóm tuổi của châu Âu : - Tỷ lệ số người 0 - 14 tuổi giảm(0,25đ). - Tỷ lệ số người 15 – 65 tuổi giảm(0,25đ). - Tỷ lệ số người từ 65 tuổi trở lên tăng(0,25đ). => Như vậy, dân số châu Âu có xu hướng già hoá(0,25đ).	1,0đ
--------------	---	------

ĐỀ 2

HƯỚNG DẪN CHẤM

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm).

Chọn đáp án đúng. Mỗi câu trả lời đúng ghi 0,25 điểm. 4 câu trả lời đúng ghi 1,0 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	D	A	C	B	C	B	A	A	C	D	a, sai b, đúng

;

B. PHẦN TỰ LUẬN (6,0 điểm).

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 2	, Hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí - Mở ra con đường mới, tìm ra vùng đất mới, thúc đẩy hàng hải quốc tế phát triển - Đem về cho châu Âu khối lượng vàng, bạc, nguyên liệu , thúc đẩy nền sản xuất và thương nghiệp phát triển - làm nảy sinh nạn buôn bán nô lệ da đen và quá trình xâm chiếm , cướp bóc thuộc địa	0,5 0,5 0,5
Câu 3	các thành tựu văn-sử học Nho giáo và kiến trúc của Trung Quốc không chỉ ảnh hưởng trong nước mà còn ảnh hưởng đến nhiều quốc gia trong khu vực. Để lại giá trị cao đến tận ngày nay. Như thuốc nổ, in, la bàn, giấy và 1 số công trình nổi tiếng như Tử Cấm Thành	1,0

Phần địa lí

1	Ô nhiễm nước: */Nguyên nhân: Do nước thải sản xuất và sinh hoạt(0,25đ). */Giải pháp: + Tăng cường kiểm soát đầu ra của nguồn rác thải, hoá chất độc hại từ sản xuất nông nghiệp. Xử lí rác thải, nước thải từ sinh hoạt và sản xuất công nghiệp trước khi thải ra môi trường(0,25đ). + Kiểm soát và xử lí các nguồn gây ô nhiễm từ hoạt động kinh tế biển(0,25đ). +Nâng cao ý thức của người dân trong việc bảo vệ môi trường nước,(0,25đ)	1,0đ
---	--	------

2	Nêu nhận xét giữa các nhóm tuổi của châu Âu : - Tỷ lệ số người 0 - 14 tuổi giảm(0,25đ). - Tỷ lệ số người 15 – 65 tuổi giảm(0,25đ). - Tỷ lệ số người từ 65 tuổi trở lên tăng(0,25đ). => Như vậy, dân số châu Âu có xu hướng già hoá(0,25đ).	1,0đ
---	---	------

(Học sinh khuyết tật làm được phần biết là đạt)